



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 P. Ngô Quyền, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Website: <https://www.shs.com.vn/> | Tel: 024 3818 1888

KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

1. CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH LÀ GÌ?
2. HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI (HĐTL) LÀ GÌ?
3. VÌ SAO NÊN GIAO DỊCH HĐTL?
4. SO SÁNH GIỮA GIAO DỊCH HĐTL VÀ CỔ PHIẾU
5. KÝ QUỸ LÀ GÌ?
6. VỊ THẾ LÀ GÌ?
7. QUY ĐỊNH VỀ GIAO DỊCH
8. CÁCH TÍNH LỢI NHUẬN TRONG GIAO DỊCH HĐTL
9. THANH TOÁN LÃI LỖ HÀNG NGÀY DIỄN RA NHƯ THẾ NÀO?



1. CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH LÀ GÌ?

Chứng khoán phái sinh (CKPS) là một công cụ tài chính, trong đó giá trị của CKPS phụ thuộc vào giá trị của một hay nhiều loại tài sản cơ sở.

Chứng khoán phái sinh bao gồm 4 loại chính:

- **Hợp đồng kỳ hạn:** là thỏa thuận pháp lý giữa hai bên tham gia về việc mua và bán lại một loại tài sản tại một thời điểm nhất định trong tương lai với mức giá được xác định trước tại ngày thực hiện giao dịch.
- **Hợp đồng tương lai:** là hợp đồng kỳ hạn được chuẩn hóa, niêm yết và giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán.
- **Hợp đồng quyền chọn:** là thỏa thuận pháp lý trong đó một bên có quyền yêu cầu thực hiện và bên kia có nghĩa vụ phải mua hoặc bán một lượng tài sản cơ sở theo mức giá đã được xác định trước tại hợp đồng trong một khoảng thời gian hoặc một thời điểm nhất định trong tương lai.
- **Hợp đồng hoán đổi:** là một thỏa thuận pháp lý trong đó hai bên cam kết hoán đổi dòng tiền của một công cụ tài chính của một bên với dòng tiền của công cụ tài chính của bên còn lại trong một khoảng thời gian nhất định.

Sản phẩm phái sinh được triển khai đầu tiên tại Việt Nam là gì?

Để từng bước giúp nhà đầu tư làm quen với công cụ đầu tư mới, giai đoạn đầu, thị trường chứng khoán phái sinh tại Việt Nam sẽ giao dịch 02 loại hợp đồng tương lai gồm:

- **Hợp đồng tương lai chỉ số cổ phiếu VN30**
- **Hợp đồng tương lai trái phiếu chính phủ**



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 P. Ngô Quyền, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Website: <https://www.shs.com.vn/> | Tel: 024 3818 1888

2. HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI (HĐTL) LÀ GÌ?

Hợp đồng tương lai là một thỏa thuận mua bán hàng hóa trong hiện tại và được thực hiện vào một ngày xác định trong tương lai.

Tại thị trường chứng khoán phái sinh của Việt Nam, hiện tại đang giao dịch **HĐTL chỉ số VN30** và **HĐTL trái phiếu chính phủ** với các thông số cơ bản như sau:

STT	Đặc điểm	HĐTL chỉ số VN30	HĐTL trái phiếu chính phủ 05 năm	HĐTL trái phiếu chính phủ 10 năm
1	Mã hợp đồng	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội thực hiện cấp mã giao dịch hợp đồng tương lai đảm bảo cấu trúc mã giao dịch theo quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam		
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số VN30	Trái phiếu Chính phủ kỳ hạn 5 năm, mệnh giá 100.000 đồng, lãi suất danh nghĩa 5,0%/năm, trả lãi định kỳ cuối kỳ 12 tháng/lần, trả gốc một lần khi đáo hạn	Trái phiếu Chính phủ kỳ hạn 10 năm, mệnh giá 100.000 đồng, lãi suất danh nghĩa 5,0%/năm, trả lãi định kỳ cuối kỳ 12 tháng/lần, trả gốc một lần khi đáo hạn
3	Hệ số nhân	100.000 đồng	10.000 đồng	
4	Quy mô hợp đồng	100.000 đồng × điểm chỉ số VN30	1.000.000.000 đồng	
5	Tháng đáo hạn	Tháng hiện tại Tháng kế tiếp Tháng cuối quý liền kề Tháng cuối quý kế tiếp	03 tháng cuối 03 quý gần nhất	



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 P. Ngô Quyền, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Website: <https://www.shs.com.vn/> | Tel: 024 3818 1888

STT	Đặc điểm	HĐTL chỉ số VN30	HĐTL trái phiếu chính phủ 05 năm	HĐTL trái phiếu chính phủ 10 năm
6	Ngày giao dịch cuối cùng	Ngày Thứ Năm thứ ba trong tháng đáo hạn, nếu trùng ngày nghỉ sẽ điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước đó	Ngày 15 của tháng đáo hạn hoặc ngày giao dịch liền trước nếu ngày 15 là ngày nghỉ	Ngày 25 của tháng đáo hạn hoặc ngày giao dịch liền trước nếu ngày 25 là ngày nghỉ
7	Thời gian giao dịch	Mở cửa trước thị trường cơ sở 15 phút Đóng cửa: cùng thị trường cơ sở		
8	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng	Ngày làm việc thứ ba kể từ ngày giao dịch cuối cùng	
9	Biên độ dao động	+/- 7%	+/- 3% so với giá tham chiếu	
10	Bước giá/ đơn vị yết giá	0,1 điểm chỉ số	1 đồng	
11	Đơn vị giao dịch	1 hợp đồng		
12	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của ngày giao dịch liền trước hoặc giá lý thuyết (trong ngày giao dịch đầu tiên)		
13	Mức ký quỹ	Theo quy định của VSD		
14	Giới hạn lệnh	500 hợp đồng/lệnh		
15	Giới hạn vị thế	Theo quy định của VSD		



3. VÌ SAO NÊN GIAO DỊCH HĐTL?

– **Giao dịch dễ dàng, thuận tiện**

Nhà đầu tư (NĐT) có thể giao dịch HĐTL đơn giản và thuận tiện tương tự như giao dịch cổ phiếu. NĐT nếu nhận định thị trường tăng điểm sẽ quyết định mở vị thế mua. Nếu thị trường tăng điểm đúng như kỳ vọng, NĐT có thể đạt lợi nhuận. Ngược lại, NĐT có thể mở vị thế bán nếu kỳ vọng thị trường giảm điểm.

– **Tỷ lệ đòn bẩy cao**

Với đặc thù chỉ cần ký quỹ một phần giá trị hợp đồng, hợp đồng tương lai sẽ mang lại cho NĐT mức đòn bẩy rất cao, khiến cho số lãi nhận được có thể lớn hơn nhiều so với đầu tư vào cổ phiếu. Tuy nhiên, đòn bẩy cao cũng khiến NĐT có thể gặp thua lỗ lớn nếu trường hợp thị trường diễn biến ngược chiều với kỳ vọng của NĐT. Vì vậy, NĐT cần chủ động theo dõi thị trường để nắm được diễn biến.

– **Đầu tư linh hoạt**

Với thị trường cổ phiếu, NĐT gặp khó khăn để tìm kiếm lợi nhuận trong thị trường giảm điểm. Tuy nhiên, với HĐTL, NĐT có thể tham gia vào vị thế bán HĐTL bất kỳ lúc nào. Khi chỉ số giảm đúng như dự đoán, NĐT sẽ có được lợi nhuận từ giao dịch bán HĐTL của mình.

– **Phòng ngừa rủi ro**

HĐTL là công cụ quản lý rủi ro khi giá cổ phiếu thị trường Chứng khoán Cơ sở giảm.



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 P. Ngô Quyền, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Website: <https://www.shs.com.vn/> | Tel: 024 3818 1888

4. SO SÁNH GIỮA GIAO DỊCH HĐTL VÀ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

Điểm tương đồng: Giao dịch diễn ra tương tự so với giao dịch cổ phiếu gồm:

- Các phiên: giao dịch khớp lệnh định kỳ mở cửa, Khớp lệnh liên tục, giao dịch thoả thuận.
- Các loại lệnh: LO, ATO, MOK, MAK, ATC.

Điểm khác biệt

Tiêu chí	Giao dịch cổ phiếu	Giao dịch HĐTL
Khối lượng phát hành/ niêm yết	Bị giới hạn bởi khối lượng đã phát hành của tổ chức phát hành	Không giới hạn
Vòng đời	Không có thời hạn	Thời hạn xác định
Khả năng bán khống	Không được phép bán khống	Có thể tham gia vị thế bán bất cứ lúc nào mà không cần có chứng khoán cơ sở
Ngày giao dịch cuối cùng	Ngày trước khi chứng khoán cơ sở hủy niêm yết	Ngày cuối cùng mà HĐTL có giá trị và được niêm yết
Thời gian thanh toán	T+2 đối với Cổ phiếu T+1 đối với Trái phiếu	Hàng ngày
Hình thức thanh toán	Chuyển giao vật chất	Chuyển giao tài sản cơ sở đối với HĐTL TPCP và thanh toán bằng tiền đối với HĐTL Chi số
Số tiền giao dịch	Bằng tổng giá trị chứng khoán muốn mua	Một phần giá trị chứng khoán phái sinh (ký quỹ)



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 P. Ngô Quyền, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Website: <https://www.shs.com.vn/> | Tel: 024 3818 1888

5. KÝ QUỸ LÀ GÌ?

- **Ký quỹ:** là việc NĐT gửi một khoản tiền hoặc chứng khoán được chấp nhận ký quỹ để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh.
- Ký quỹ giúp tạo ra lợi thế đòn bẩy cho NĐT.
- NĐT cần quan tâm 02 tỷ lệ ký quỹ: Tỷ lệ ký quỹ ban đầu và tỷ lệ ký quỹ duy trì.

Ví dụ:

NĐT quyết định mua 10 HĐTL chỉ số VN30 đáo hạn vào tháng 09/2023, mã HĐ VN30F2301. Giá giao dịch hiện tại của HĐTL là 1050. Hệ số nhân của hợp đồng là 100.000 đồng. Tỷ lệ ký quỹ là 17%. Tỷ lệ an toàn là 70%. Giả sử phí giao dịch và thuế giao dịch = 0 đồng.

Khi đó:

- Giá trị hợp đồng của NĐT = $1050 * 10 * 100.000 = 1.050.000.000$ VNĐ
- Số tiền NĐT phải ký quỹ = $1.050.000.000 * 17\% / 70\% = 255.000.000$ VNĐ

Giả sử giá HĐTL tăng lên 1060 điểm. Tiền lãi VM NĐT được nhận như sau

- Lãi VM = $(1060 - 1050) * 10 * 100.000 = 10.000.000$ VNĐ
- Tỷ suất sinh lời thông thường = $10.000.000 / 1.050.000.000 = 0,95\%$
- Tỷ suất sinh lời giao dịch PS = $10.000.000 / 255.000.000 = 3,92\%$



6. VỊ THẾ LÀ GÌ?

Vị thế một chứng khoán phái sinh (CKPS) tại một thời điểm là trạng thái giao dịch và khối lượng chứng khoán phái sinh còn hiệu lực mà NĐT đang nắm giữ tính đến thời điểm đó.

Trong giao dịch hợp đồng tương lai (HĐTL), vị thế một CKPS bao gồm vị thế mua và vị thế bán.

- **Vị thế mua:** Khi NĐT kỳ vọng giá của tài sản cơ sở (ví dụ chỉ số VN30 Index) sẽ tăng trong tương lai, nhà đầu tư sẽ mua hợp đồng, được gọi là mở vị thế mua hay tham gia vị thế mua (bên mua). Để đóng vị thế NĐT phải bán hợp đồng đi hoặc nắm giữ vị thế đến khi đáo hạn.
- **Vị thế bán:** Khi NĐT là người đang nắm giữ tài sản cơ sở, cho rằng giá của tài sản cơ sở sẽ giảm trong tương lai, sẽ bán hợp đồng và được gọi là mở vị thế bán hay tham gia vị thế bán (bên bán). Để đóng vị thế NĐT phải mua hợp đồng lại hợp đồng hoặc nắm giữ vị thế đến khi đáo hạn.
- **Giới hạn vị thế** một CKPS là vị thế ròng tối đa của CKPS, hoặc của các CKPS khác dựa trên cùng một tài sản cơ sở mà NĐT được quyền nắm giữ tại một thời điểm. Giới hạn vị thế nhằm ngăn ngừa một cá nhân, tổ chức nắm giữ số lượng hợp đồng quá lớn. Hạn chế những ảnh hưởng tới việc giao dịch của chứng khoán phái sinh, giúp duy trì ổn định thị trường. Qua đó, đảm bảo sự công bằng và quyền lợi NĐT khi tham gia chứng khoán phái sinh.

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI**

Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 P. Ngô Quyền, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Website: <https://www.shs.com.vn/> | Tel: 024 3818 1888**7. QUY ĐỊNH VỀ GIAO DỊCH**

STT	Tiêu chí	HĐTL chỉ số cổ phiếu	HĐTL trái phiếu Chính phủ
1	Thời gian GD	- Khớp lệnh định kỳ mở cửa: 08:45 – 09:00 - Khớp lệnh liên tục phiên sáng: 09:00 – 11:30 - Khớp lệnh liên tục phiên chiều: 13:00 – 14:30 - Khớp lệnh định kỳ đóng cửa: 14:30 – 14:45 Thỏa thuận: 08:45 – 14:45	- Khớp lệnh định kỳ mở cửa: 08:45 – 09:00 - Khớp lệnh liên tục phiên sáng: 09:00 – 11:30 - Khớp lệnh liên tục phiên chiều: 13:00 – 14:45
2	Biên độ giao động	± 7%	± 3%
3	Phương thức GD	Khớp lệnh liên tục và thỏa thuận	
4	Đơn vị giao dịch	01 Hợp đồng	
5	Khối lượng GD	Tối thiểu 01 Hợp đồng	
6	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của ngày giao dịch liền kề trước đó hoặc giá lý thuyết trong ngày giao dịch đầu tiên.	
7	Giới hạn lệnh	500 hợp đồng / lệnh	
8	Giới hạn vị thế	- NĐT cá nhân: 5.000 HĐ - NĐT tổ chức: 10.000 HĐ - NĐT chuyên nghiệp: 20.000 HĐ	HĐTL TPCP 5 năm: - NĐT cá nhân: chưa thực hiện - NĐT tổ chức: 5.000 HĐ - NĐT chuyên nghiệp: 10.000 HĐ HĐTL TPCP 10 năm - NĐT cá nhân: chưa thực hiện - NĐT tổ chức: 5.000 HĐ - NĐT cá nhân chuyên nghiệp: 3.000 HĐ - NĐT tổ chức chuyên nghiệp: 10.000 HĐ



8. CÁCH TÍNH LỢI NHUẬN TRONG GIAO DỊCH HĐTL

- Với những hợp đồng mở mới trong ngày: **Lãi/lỗ vị thế mở = (Giá thanh toán cuối ngày – Giá giao dịch) * Hệ số nhân * Số lượng hợp đồng**
- Với những hợp đồng đang nắm giữ: **Lãi/lỗ vị thế đã có = (Giá thanh toán cuối ngày – Giá thanh toán cuối ngày liền trước) * Hệ số nhân * Số lượng hợp đồng**

Giả sử các thông số giao dịch như bảng dưới đây

Số vốn đầu tư	200.000.000 VNĐ
Tỷ lệ ký quỹ	17%
Tỷ lệ an toàn	70%
Hệ số nhân hợp đồng	100.000 VNĐ
Phí giao dịch	4.500 VNĐ/ 1 HĐTL (bao gồm phí trả Sở và phí SHS thu)
Thuế giao dịch	0.05%
Giá thị trường giao dịch	1050 điểm

Ví dụ: Nếu nhà đầu tư kỳ vọng thị trường sẽ tăng điểm, nhà đầu tư quyết định mua (LONG) 10 HĐTL ở mức giá giao dịch là 1050 điểm. Nếu nhà đầu tư kỳ vọng thị trường giảm điểm, nhà đầu tư quyết định bán SHORT 10 HĐTL. Giả sử thị trường biến động 20 điểm theo đúng dự đoán của NĐT

– **Khi đó:**

Số tiền ký quỹ ban đầu	$= 1050 * 10 * 100.000 * 17\%$ $= 178.500.000 VNĐ$
Giá trị ký quỹ đặt lệnh mua	$= 1050 * 10 * 100.000 * 17\%/70\%$ $= 255.000.000$



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 P. Ngô Quyền, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Website: <https://www.shs.com.vn/> | Tel: 024 3818 1888

Tiền lãi VM	$= 20 \text{ điểm} * 10 * 100.000$ $= 20.000.000 \text{ VNĐ}$
Phí giao dịch (2 chiều)	$= (2.700 + 1.500) * 10 * 2$ $= 84.000 \text{ VNĐ}$
Thuế giao dịch (2 chiều)	$= (1070 + 1050) * 10 * 100.000 * 17\% * 0,1\% / 2$ $= 180.200 \text{ VNĐ}$
Lợi nhuận sau thuế phí	$= 20.000.000 - 84.000 - 180.200$ $= 19.735.800 \text{ VNĐ}$
Tỷ suất lợi nhuận trên số tiền giao dịch	$= 19.735.800 / 255.000.000$ $= 7,74 \%$



9. THANH TOÁN LÃI LỖ HÀNG NGÀY DIỄN RA NHƯ THẾ NÀO?

Lãi/lỗ vị thế của nhà đầu tư sẽ được thanh toán hàng ngày.

- Nếu tài khoản chứng khoán phái sinh của NĐT **lãi ròng**: Nhà đầu tư sẽ **nhận** được đầy đủ số **lãi** phát sinh kể từ **đầu giờ sáng ngày T+1**.
- Nếu tài khoản chứng khoán phái sinh của NĐT **lỗ ròng**: Hệ thống sẽ tính toán và phong tỏa tại cuối ngày T+0 và **thanh toán** toàn bộ số **lỗ** vào **đầu giờ sáng ngày T+1**.